

Số: 110 /2025/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 25 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân cấp quản lý di tích trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 95/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Căn cứ Thông tư số 04/2025/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về kiểm kê di sản văn hóa, công bố Danh mục kiểm kê di sản văn hóa; đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích; phân loại di vật, cổ vật; kho bảo quản di sản tư liệu; di sản văn hóa hạn chế sử dụng, khai thác và hướng dẫn việc khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về di sản văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 140 /TTr-SVHTTDL ngày 14 tháng 11 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh ban hành Quyết định Quy định phân cấp quản lý di tích trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý di tích trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026 và bãi bỏ các Quyết định: Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định phân cấp và trách nhiệm quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; công trình tín ngưỡng, tôn giáo có tiềm năng phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Bãi bỏ một phần Quy định phân cấp và trách nhiệm quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; công trình tín ngưỡng, tôn giáo có tiềm năng phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của UBND tỉnh; Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc Ban hành Quy định quản lý di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 09/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế, Bộ VHTTDL;
- Cục KTVB và QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, các Ban của Đảng;
- TT HĐND các xã, phường;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- LĐVP, các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KGVX, SVHTTDL (05).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Sơn

QUY ĐỊNH**Phân cấp quản lý di tích trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh***(Ban hành kèm theo Quyết định số 110/2025/QĐ-UBND**Ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh)***Chương I****NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được cấp có thẩm quyền công nhận, xếp hạng; di tích trong Danh mục kiểm kê di tích đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công bố (sau đây gọi chung là di tích).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước được phân cấp quản lý về di tích; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý di tích trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Chương II**PHÂN CẤP QUẢN LÝ DI TÍCH****Điều 3. Các di tích được phân cấp quản lý**

- Di tích được UNESCO công nhận là di sản thế giới.
- Di tích xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt.
- Di tích xếp hạng cấp quốc gia.
- Di tích xếp hạng cấp tỉnh.
- Di tích trong Danh mục kiểm kê di tích đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 4. Tổ chức lễ công bố, trao, đón nhận Bằng xếp hạng di tích

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm tổ chức lễ công bố, trao, đón nhận Bằng công nhận danh hiệu UNESCO.
- Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức lễ công bố, trao, đón nhận quyết định và Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, di tích xếp hạng cấp tỉnh.

Điều 5. Phân cấp quản lý di tích

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý trực tiếp di tích Thắng cảnh Suối Mơ (xã Nghĩa Phương), Văn Miếu Bắc Ninh (phường Võ Cường), Khu lưu niệm đồng chí Nguyễn Văn Cừ (phường Phù Khê), Khu lưu niệm đồng chí Ngô Gia Tự (phường Tam Sơn).

2. Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trực tiếp các di tích trên địa bàn (không bao gồm các di tích được quy định tại khoản 1 Điều này); có trách nhiệm thành lập, kiện toàn và xây dựng nội quy, quy chế hoạt động của Ban Quản lý di tích. Ban Quản lý di tích do Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Căn cứ loại hình, quy mô, giá trị, tính chất của di tích, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập Ban Quản lý di tích theo hướng sau:

a) Đối với di tích được UNESCO công nhận là di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh được công nhận là khu, điểm du lịch: Thành lập Ban Quản lý di tích cho từng điểm di tích, trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. Thành phần gồm: Đại diện lãnh đạo UBND cấp xã làm Trưởng ban; Giám đốc Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công làm Phó Trưởng ban Thường trực (đối với chùa sư trụ trì làm Phó Trưởng ban Thường trực), đại diện lãnh đạo phòng Văn hóa - Xã hội, làm Phó Trưởng ban; các thành viên là lãnh đạo, chuyên viên, viên chức các cơ quan, đơn vị: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, phòng Kinh tế, Hạ tầng (Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị); trưởng thôn, tổ dân phố; Chi hội trưởng Chi hội Người cao tuổi thôn, tổ dân phố; người trực tiếp trông coi di tích (thủ nhang, thủ từ); trưởng dòng họ đối với di tích liên quan đến dòng họ; có thể xem xét điều chỉnh thành phần phù hợp với loại hình, quy mô, giá trị, tính chất của di tích và điều kiện thực tế của địa phương.

b) Đối với các di tích không thuộc khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Ban Quản lý di tích chung để thực hiện quản lý di tích trên địa bàn. Thành phần gồm: Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã làm Trưởng ban; đại diện lãnh đạo phòng Văn hóa - Xã hội làm Phó Trưởng ban. Các thành viên là lãnh đạo, chuyên viên, viên chức các cơ quan, đơn vị: Văn phòng HĐND-UBND; phòng Kinh tế, Hạ tầng (Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị); phòng Văn hoá - Xã hội; Công an; Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố nơi có di tích; người trực tiếp trông coi di tích.

c) Căn cứ quyết định thành lập Ban Quản lý di tích chung trên địa bàn cấp xã quy định tại điểm b khoản 2 Điều này, Trưởng Ban Quản lý di tích cấp xã căn cứ quy mô, tính chất, loại hình di tích và điều kiện cụ thể của địa phương để thành lập Tiểu ban hoặc Tổ quản lý cho từng di tích (đối với chùa sư trụ trì làm Phó Tiểu ban Thường trực hoặc Tổ phó Thường trực Tổ quản lý).

d) Trường hợp di tích là địa điểm sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng chung trên địa bàn 02 xã trở lên, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có di tích (địa điểm di tích đang hiện hữu) chủ trì, thống nhất với Ủy ban nhân dân cấp xã còn lại

thành lập Ban Quản lý di tích đảm bảo khách quan, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có di tích ban hành quyết định thành lập Ban Quản lý di tích sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp xã còn lại.

Chương III **TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

Điều 6. Các sở, ban, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích thuộc phạm vi quản lý nhà nước theo thẩm quyền.

Điều 7. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chịu trách nhiệm quản lý trực tiếp các di tích trên địa bàn theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy định này; thành lập, kiện toàn Ban Quản lý di tích cấp xã để thực hiện quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích tại địa phương.

2. Tiếp nhận và giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến di tích theo thẩm quyền; có biện pháp ngăn ngừa và xử lý các hành vi vi phạm đến di tích; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và đề xuất biện pháp giải quyết khi phát hiện di tích bị xuống cấp hoặc bị xâm hại.

3. Xây dựng và ban hành các văn bản về công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích tại địa phương; chỉ đạo kiện toàn, củng cố và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của Ban Quản lý di tích, bảo vệ và phát huy hiệu quả giá trị di tích tại địa phương.

4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di tích; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức quản lý di tích, những người tham gia công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích, người trực tiếp trông coi di tích.

5. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng cháy, chữa cháy tại các di tích; phòng ngừa, ngăn chặn, bảo vệ di tích trước những tác động xấu của môi trường tự nhiên và con người theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; khen thưởng và xử lý vi phạm về di tích theo thẩm quyền.

6. Hằng năm, tiến hành rà soát, đề xuất danh sách di tích đề nghị lập hồ sơ xếp hạng di tích các cấp; danh sách di tích đã được xếp hạng tại địa phương cần bảo quản, tu bổ, tôn tạo, phục hồi gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Đầu tư và bố trí kinh phí đối ứng cùng ngân sách của Trung ương, của tỉnh, các khoản thu hợp pháp từ hoạt động sử dụng và phát huy giá trị di tích, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân để thực hiện việc bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích; bảo vệ di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia tại các di tích.

8. Tổng hợp báo cáo công tác quản lý di tích tại địa phương, gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 15 tháng 12 hằng năm.

9. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích tại địa phương.

Điều 8. Ban Quản lý di tích do Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập

1. Quản lý, bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích được giao quản lý theo quy định.

2. Chủ động thực hiện các biện pháp bảo vệ, phòng ngừa, ngăn chặn và kịp thời thông báo cho cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp hoặc cơ quan có thẩm quyền về văn hoá, thể thao và du lịch các hành vi vi phạm đến di tích, các nguy cơ ảnh hưởng đến sự an toàn của di tích và cảnh quan môi trường của di tích.

3. Chịu trách nhiệm trực tiếp khi để xảy ra vi phạm pháp luật tại di tích như: Lấn chiếm đất di tích; bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, di dời, bổ sung tài liệu, hiện vật vào di tích khi chưa có thẩm định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc thực hiện không đúng nội dung được thẩm định; mất cắp, thất lạc di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia tại di tích; mất an ninh trật tự, cháy nổ, hoạt động mê tín dị đoan tại di tích và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến di tích.

4. Gắn bia, biển chỉ dẫn vào di tích; xây dựng nội quy, lời giới thiệu di tích; quy chế hoạt động, quy chế chi tiêu nội bộ của Ban Quản lý di tích. Tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham quan, nghiên cứu, học tập và tổ chức các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo hợp pháp tại di tích theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức các hoạt động dịch vụ tại di tích được giao quản lý phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và triển khai thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường tại di tích thuộc thẩm quyền quản lý. Tổ chức quản lý nguồn thu hợp pháp tại di tích (bằng tiền và hiện vật) và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền giao.

Điều 9. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích

1. Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hợp pháp di tích có trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật; chăm sóc, gìn giữ di tích; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi xâm hại di tích. Trong trường hợp phát hiện di tích bị lấn chiếm, hủy hoại hoặc có nguy cơ bị hủy hoại, mất cắp di vật, cổ vật tại di tích phải kịp thời có biện pháp ngăn chặn và thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Tổ chức, cá nhân không được tự ý di dời, tu sửa, làm thay đổi màu sắc, kiểu dáng hiện vật di tích hoặc tiếp nhận, đưa thêm hiện vật vào di tích khi chưa được sự đồng ý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về văn hóa, thể thao và du lịch.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham quan, nghiên cứu, học tập tại di tích (khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép); hướng dẫn các tổ chức, cá nhân chấp hành nội quy, nếp sống văn minh tại di tích.

4. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quy định này.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, đề nghị phản ánh về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.